|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HƯNG YÊN**  Số: /2019/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hưng Yên, ngày tháng năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước**

**trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số ........./TTr-VPUB ngày ….. tháng .... năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1.Quyết định này quy định về chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước thực hiện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, phục vụ yêu cầu quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quyết định này không điều chỉnh:

Chế độ báo cáo định kỳ quy định tại các văn bản do các cơ quan Trung ương ban hành, báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề và các chế độ báo cáo theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc ban hành và thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định này.

**Điều 3. Các chế độ báo cáo định kỳ**

1. Chế độ báo cáo định kỳ giữa các cơ quan hành chính nhà nước

Chế độ báo cáo định kỳ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được quy định tại các Phụ lục, từ Phụ lục I đến Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Chế độ báo cáo định kỳ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức, cá nhân

Chế độ báo cáo định kỳ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức, cá nhân được quy định tại các Phụ lục VI và Phụ lục VII ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 4. Trách nhiệm thực hiện**

1. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức có liên quan thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định này.

2. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các cá nhân, tổ chức có liên quan thường xuyên rà soát chế độ báo cáo định kỳ theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước, kịp thời tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy định về chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh;

b) Dự thảo Quyết định công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra trước khi trình Ủy ban nhân tỉnh ban hành chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày văn bản quy định chế độ báo cáo định kỳ có hiệu lực thi hành.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các ngành, địa phương thực hiện Quyết định này;

b) Kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ trước khi trình Ủy ban nhân tỉnh ban hành;

c) Trên cơ sở các chế độ quy định tại Quyết định này tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, đảm bảo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019.

2. Bãi bỏ Quyết định 841/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Các chế độ báo cáo không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;  - UBND các huyện, thị xã, thành phố (sao gửi UBND các xã, phường, thị trấn)  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, KSTTL. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Phóng** |